

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /BC-CMW

Cà Mau, ngày 16..tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2022
(Bảng rút gọn)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 204 đường Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
- Điện thoại: 0290 3836723, Fax: 0290 3836723
- Vốn điều lệ: 155.349.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CMW
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	Số 02/NQ- ĐHĐCĐ	20/6/2022	1. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022. 2. Thông qua Báo cáo (tóm tắt) tài chính năm 2021 sau kiểm toán. 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch hoạt động năm 2022. 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
			kiểm toán. 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và cổ tức được chia năm 2022. 7. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận và quỹ tiền lương năm 2022. 8. Thông qua việc chi trả thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022. 9. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

II. Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Tấn Luật	Chủ tịch HĐQT	15/12/2017	
2	Trần Hoàng Khện	Thành viên HĐQT	02/02/2016	
3	Phạm Phước Tài	Thành viên HĐQT	02/02/2016	
4	Trịnh Kiên	Thành viên HĐQT không điều hành	28/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Hồ Tấn Luật	04	100%	
2	Trần Hoàng Khện	04	100%	
3	Phạm Phước Tài	04	100%	
4	Trịnh Kiên	04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

HĐQT thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện nghị quyết HĐQT, thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 giao; yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo và công bố kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh theo quy định. Kết quả, năm 2022 Công ty thực hiện đạt và vượt kế hoạch được giao.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không.

5. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT:

TT	Số NQ/QĐ	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 01/NQ-HĐQT	03/3/2022	Nghị quyết v/v gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
2	Số 02/NQ-HĐQT	03/3/2022	Nghị quyết v/v tiếp tục thực hiện Phương án sắp xếp, bố trí lại tổ chức một số bộ phận, đơn vị trực thuộc Công ty	100%
3	Số 03/NQ-HĐQT	03/3/2022	Nghị quyết v/v thông qua một số vấn đề phục vụ SXKD của Công ty	100%
4	Số 04/NQ-HĐQT	21/4/2022	Nghị quyết v/v thông qua chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2022	100%
5	Số 05/NQ-HĐQT	21/4/2022	Nghị quyết v/v thông qua chủ trương thành lập Xí nghiệp Xây lắp Cơ điện	100%
6	Số 06/NQ-HĐQT	15/11/2022	Nghị quyết v/v thông qua Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2023	100%
7	Số 07/NQ-HĐQT	15/11/2022	Nghị quyết v/v thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương, quỹ thù lao của Người quản lý và Người lao động năm 2023	100%
8	Số 08/NQ-HĐQT	15/11/2022	Nghị quyết v/v thông qua một số vấn đề phục vụ SXKD của Công ty	100%
9	Số 09/NQ-HĐQT	30/12/2022	Nghị quyết v/v gia hạn, mở hạn mức tín dụng vay vốn để đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2023	100%
10	Số 01/QĐ-HĐQT	07/4/2022	Quyết định v/v thành lập Tổ giúp việc cho Người thực hiện công bố thông tin	100%
11	Số 02/QĐ-HĐQT	11/5/2022	Quyết định v/v chấm dứt hoạt động Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau	100%
12	Số 03/QĐ-HĐQT	11/5/2022	Quyết định v/v thành lập Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau 1	100%
13	Số 04/QĐ-HĐQT	11/5/2022	Quyết định v/v thành lập Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau 2	100%
14	Số 05/QĐ-HĐQT	26/5/2022	Quyết định v/v tách Chi nhánh cấp nước Trần Văn Thời	100%

TT	Số NQ/QĐ	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	Số 06/QĐ-HĐQT	26/5/2022	Quyết định v/v thành lập Chi nhánh cấp nước Sông Đốc	100%
16	Số 07/QĐ-HĐQT	07/9/2022	Quyết định v/v ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (điều chỉnh năm 2022)	100%

III. Ban kiểm soát (BKS):

1. Thông tin về thành viên BKS:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Mai Thị Hiền	Trưởng BKS	02/02/2016	Cử nhân Kinh tế
2	Phan Thị Hà Thanh	Thành viên BKS	02/02/2016	Trung cấp Kế toán
3	Văn Hải Lý	Thành viên BKS	15/6/2018	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Mai Thị Hiền	02	100%	100%	
2	Phan Thị Hà Thanh	02	100%	100%	
3	Văn Hải Lý	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong việc chấp hành các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; tính hệ thống nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Tham dự các cuộc họp của HĐQT và một số cuộc họp của Ban điều hành công ty.

- Kiến nghị và đề xuất với HĐQT, Ban điều hành để kịp thời xử lý, chấn chỉnh những thiếu sót trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; theo dõi việc thực hiện các quyết định xử lý của HĐQT, Ban điều hành.

- Tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHCĐ.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành (BDH):

TT	Thành viên BDH	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên BDH
1	Trần Hoàng Khện	07/08/1964	Kỹ sư Khai thác thủy sản; CN Luật	17/02/2016
2	Phạm Phước Tài	09/10/1974	Thạc sĩ Kinh tế; Kỹ sư Xây dựng	18/02/2016
3	Phạm Tấn Phong	10/01/1978	Kỹ sư Xây dựng cấp thoát nước	13/4/2018

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Huỳnh Thiện Trị	08/07/1972	Cử nhân Kinh tế	18/02/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BDH và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty, cụ thể: Đào tạo về quản trị Công ty; đào tạo về hệ thống quản lý thông tin; chính sách, pháp luật về lĩnh vực tài chính doanh nghiệp;...

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Hồ Tấn Luật		Chủ tịch HĐQT; NDDTPL			15/12/2017			
2	Trần Hoàng Khện		TV HĐQT; Tổng Giám đốc			02/02/2016			
3	Phạm Phước Tài		TV HĐQT; Phó Tổng giám đốc			02/02/2016			
4	Trịnh Kiên		Thành viên HĐQT			28/6/2020			
5	Phạm Tấn Phong		Phó Tổng giám đốc			13/4/2018			
6	Huỳnh Thiện Trị		Kế toán trưởng; Người được UQ CBTT			18/02/2016			
7	Mai Thị Hiền		Trưởng Ban kiểm soát			02/02/2016			
8	Phan Thị Hà Thanh		Thành viên BKS			02/02/2016			
9	Văn Hải Lý		Thành viên BKS			15/6/2018			
10	Lê Nhan Quyên		Thư ký Công ty; Người PTQT Cty			17/02/2016			
11	UBND tỉnh Cà Mau					02/02/2016			Cổ đông Nhà nước
12	Công ty cổ phần Đầu tư ngành nước DNP					28/6/2019			Cổ đông lớn

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không**.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: **Không**.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác: **Không**.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Hồ Tấn Luật		Chủ tịch HĐQT; NDDTPL			0	0%	Người đại diện vốn NN
1	Hồ Tấn Sỹ					0	0%	Cha ruột
2	Trần Thị Bảy					0	0%	Mẹ ruột
3	Trần Thu Hiền					0	0%	Vợ
4	Hồ Quốc Quý					0	0%	Con ruột
5	Hồ Quốc Quyền					0	0%	Con ruột
6	Hồ Minh Tấn					0	0%	Anh ruột
7	Hồ Tấn Cường					0	0%	Anh ruột
8	Hồ Kim Thoại					0	0%	Em ruột
9	Hồ Tấn Pháp					0	0%	Em ruột
10	Hồ Tấn Bạo					0	0%	Em ruột
11	Hồ Tấn Chúa					0	0%	Em ruột
12	UBND tỉnh Cà Mau					4.441.300	28,59%	Chủ sở hữu
II	Trần Hoàng Khện		Thành viên HĐQT; Tổng giám đốc			0	0%	Người đại diện vốn NN
1	Trần Văn Thạnh					0	0%	Cha ruột
2	Mai Chí Nguyên					0	0%	Vợ
3	Trần Ngọc Hạnh					0	0%	Con ruột
4	Trần Hoàng Phúc					0	0%	Con ruột
5	Trần Như Ý					0	0%	Con ruột
6	Lê Vũ Văn Anh					0	0%	Con dâu

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Lê Thanh Mai					0	0%	Con dâu
8	Trần Việt Thanh					0	0%	Anh ruột
9	Trần Văn Mến					0	0%	Em ruột
10	Huỳnh Thị Út					0	0%	Chị dâu
11	Nguyễn Thị Hằng					0	0%	Em dâu
12	UBND tỉnh Cà Mau					3.332.200	21,45%	Chủ sở hữu
III	Phạm Phước Tài		Thành viên HĐQT; Phó Tổng giám đốc			0	0%	Người đại diện vốn NN
1	Phạm Tam Thạnh					0	0%	Cha ruột
2	Nguyễn Thị Xinh					0	0%	Mẹ ruột
3	Nguyễn Tấn Văn					0	0%	Cha vợ
4	Tăng Thị Kiều Thơ					0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Thanh Kiều					0	0%	Vợ
6	Phạm Nguyễn Lan Phương					0	0%	Con ruột
7	Phạm Nguyễn Tùng Phương					0	0%	Con ruột
8	Phạm Hồng Phúc					0	0%	Anh ruột
9	Phạm Phước Lưu					0	0%	Anh ruột
10	Phạm Phước Truyền					0	0%	Anh ruột
11	Nguyễn Thị Hai					0	0%	Chị dâu
12	Nguyễn Cẩm Bình					0	0%	Chị dâu
13	Lê Thị Hương					0	0%	Chị dâu
14	UBND tỉnh Cà Mau					3.332.200	21,45%	Chủ sở hữu

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
IV	Trịnh Kiên		Thành viên HĐQT			0	0%	
1	Phan Thị Thanh Bình					0	0%	Vợ
2	Trịnh Phan Trúc Linh					0	0%	Con ruột
3	Trịnh Bảo Nam					0	0%	Con ruột
4	Trịnh Phan Thục Anh					0	0%	Con ruột
5	Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh					0	0%	Công ty
6	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Châu Thành					0	0%	Công ty
7	Công ty cổ phần Đô thị Ninh Hòa					0	0%	Công ty
8	Công ty cổ phần Đầu tư ngành nước DNP					3.769.700	24,266%	
V	Phạm Tấn Phong		Phó Tổng giám đốc			0	0%	
1	Phạm Tấn Bửu					0	0%	Cha ruột
2	Nguyễn Thị Càn					0	0%	Mẹ ruột
3	Nguyễn Hoàng Tổng					0	0%	Cha vợ
4	Trần Ngọc Pha					0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Hồng Lê					0	0%	Vợ
6	Phạm Minh Phương					0	0%	Con ruột
7	Phạm Việt Long					0	0%	Con ruột
8	Phạm Thị Nương					0	0%	Chị ruột
9	Phạm Thúy Kiều					0	0%	Chị ruột

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Phạm Thị Màu					0	0%	Em ruột
11	Phạm Thị Cẩm					0	0%	Em ruột
12	Phạm Thị Ngân					0	0%	Em ruột
13	Trần Văn Tiến					0	0%	Anh rể
14	Phan Tấn Phong					0	0%	Em rể
15	Tô Văn Hồ					0	0%	Em rể
16	Nguyễn Văn Trường					0	0%	Em rể
VI	Huỳnh Thiện Trị		Kế toán trưởng; Người được UQ CBTT			0	0%	
1	Huỳnh Thiện Tâm					0	0%	Cha ruột
2	Lê Thị Lê Mai					0	0%	Mẹ ruột
3	Hồ Châu Tuấn					0	0%	Cha vợ
4	Trần Tuyết Mai					0	0%	Mẹ vợ
5	Hồ Thu Quyên					0	0%	Vợ
6	Huỳnh Gia Bảo					0	0%	Con ruột
7	Huỳnh Gia Hân					0	0%	Con ruột
8	Huỳnh Thị Thanh Trúc					0	0%	Em ruột
9	Huỳnh Thị Cẩm Tú					0	0%	Em ruột
10	Phan Vũ Văn					0	0%	Em rể
VII	Mai Thị Hiền		Trưởng BKS			0	0%	
1	Phạm Văn Ưông					0	0%	Cha chồng

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2	Phạm Minh Tuấn					0	0%	Con ruột
3	Phạm Đức Minh					0	0%	Con ruột
4	Mai Thị Lý					0	0%	Chị ruột
5	Mai Xuân Kiên					0	0%	Em ruột
6	Nguyễn Văn Thiêm					0	0%	Anh rể
7	Trần Thị Len					0	0%	Em dâu
VIII	Phan Thị Hà Thanh		Thành viên BKS			0	0%	
1	Nguyễn Thị Thu Ba					0	0%	Mẹ ruột
2	Dương Văn Thịnh					0	0%	Cha chồng
3	Trần Thị Tây					0	0%	Mẹ chồng
4	Dương Ngọc Thới					0	0%	Chồng
5	Dương Gia Huy					0	0%	Con ruột
6	Dương Gia Hân					0	0%	Con ruột
7	Phan Thị Anh Thư					0	0%	Chị ruột
8	Phan Kỳ Quan					0	0%	Anh ruột
9	Phan Thị Giao Thủy					0	0%	Chị ruột
10	Châu Thanh Sử					0	0%	Anh rể
11	Nguyễn Thị Mỹ Thanh					0	0%	Chị dâu
IX	Văn Hải Lý		Thành viên BKS			0	0%	
1	Huỳnh Ngọc Tiếp					0	0%	Mẹ ruột
2	Trần Văn Muôn					0	0%	Cha chồng
3	Nguyễn Thị Dung					0	0%	Mẹ chồng

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Trần Quốc Minh					0	0%	Chồng
5	Trần Thúy An					0	0%	Con ruột
6	Văn Thị Hải Linh					0	0%	Chị ruột
7	Văn Ngọc Huỳnh					0	0%	Em ruột
8	Huỳnh Quang Sỡ					0	0%	Anh rể
9	Lý Đồng Khởi					0	0%	Em rể
X	Lê Nhan Quyên		Thư ký Công ty; Người PTQT Cty			0	0%	
1	Lê Thanh Khiết					0	0%	Cha ruột
2	Lê Bạch Yến					0	0%	Mẹ ruột
3	Trần Quang Thìn					0	0%	Cha chồng
4	Hà Cẩm Tâm					0	0%	Mẹ chồng
5	Trần Lâm Nhã					0	0%	Chồng
6	Trần Vỹ Khang					0	0%	Con ruột
7	Trần Uyên Nhi					0	0%	Con ruột
8	Lê Anh Thư					0	0%	Em ruột
9	Đào Thị Hoa					0	0%	Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website công ty;
- Lưu: VT, TK Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hồ Tấn Luật